TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **30**/2019/ QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 12 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 1 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị T** - sinh năm 1994.

Trú tại: Khu 5 Xã S, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Đỗ Chí T** - **s**inh năm 1989.

Trú tại: Khu 5 Xã S, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213, của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị T và anh Đỗ Chí T**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Về tình cảm và quan hệ vợ chồng: Chị Đỗ Thị T và anh Đỗ Chí T đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Đỗ Thị L - sinh ngày 17/6/2011, cháu Đỗ Thị Thu H - sinh ngày 04/11/2013. Anh Đỗ Chí T cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Thị Thu H 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng)/tháng. Kể từ tháng 3/2019 cho đến khi cháu H trưởng thành.

Không ai đ- ợc ngăn cản việc đi lại, chăm sóc và nuôi dạy con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng đất: chị Đỗ Thị T và anh Đỗ Chí T đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị T nhận nộp cả 150.000đ *(Một trăm năm m□ơi nghìn đồng)* án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác

nhận chị T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo phiếu thu tạm ứng án phí số 0001535 ngày03/1/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Ba;
- UBND xã S.
- L- u HS - AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Khải